

Bản án số: 54/2020/HSST
Ngày: 25/5/2020

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHƯƠNG MỸ - TP HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Hoàng Long**

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Hà

Bà Nguyễn Thị Thanh Hà

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Long – Thư ký Tòa án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ tham gia phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Mai** - Kiểm sát viên.

Ngày **25** tháng **5** năm **2020**, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 44/2020/TLST-HS ngày 04 tháng 5 năm 2020 đối với bị cáo:

KVT, sinh năm 1984

Nơi đăng ký HKTT và cư trú: X, xã T, huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 12/12; con ông (sinh năm 1945), con bà (*Đã chết*); vợ: sinh năm 1984; con: có 02 con (*lớn sinh năm 2010, nhỏ sinh năm 2018*).

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 20/11/2019, được thay đổi biện pháp ngăn chặn ngày 03/12/2019.

Hiện bị cáo đang tại ngoại tại: X, xã T, huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội.

Có mặt tại phiên tòa.

*** Người bị hại:**

1. Anh **HKS**, sinh ngày 03/7/2004 (*đã chết*).

Người đại diện hợp pháp của người bị hại (HKS) là: Ông **HVT1**, sinh năm 1977 và bà **TTH**, sinh năm 1980; đều đăng ký hộ khẩu thường trú và cư trú tại: xóm 1, thôn H, xã T, huyện Quốc Oai, Thành phố Hà Nội (là bố mẹ đẻ của anh HKS). Ông **HVT1**, bà **TTH** có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa.

2. Anh **NĐT2**, sinh ngày 03/9/2004 (*đã chết*).

Người đại diện hợp pháp của người bị hại (anh **NĐT2**): Ông **NVD**, sinh năm 1985; cư trú tại: thôn B, xã T, huyện Quốc Oai, Thành phố Hà Nội và bà **ĐTC**, sinh năm 1984; cư trú tại: thôn Đ, xã T, huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội (là bố mẹ

đề của anh NĐT2). Bà ĐTC ủy quyền cho ông NVD. Ông NVD có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

Anh NTĐ1, sinh năm 1977

Cư trú tại: phường Thanh Xuân Bắc, quận Thanh Xuân, Thành phố Hà Nội.

Vắng mặt tại phiên tòa.

*** Người làm chứng:**

1. Anh ĐCL, sinh năm 1982. Vắng mặt.

Nơi cư trú: xã Tân Vinh, huyện Lương Sơn, tỉnh Hòa Bình.

2. Anh NAD2, sinh năm 2003. Vắng mặt.

Nơi cư trú: xã T, huyện Chương Mỹ, TP Hà Nội.

3. Anh NMT4, sinh năm 2003. Vắng mặt.

Nơi cư trú: thôn B, xã T, huyện Quốc Oai, TP Hà Nội

4. Anh HA, sinh năm 2004. Vắng mặt.

Nơi cư trú: xã T, huyện Quốc Oai, TP Hà Nội

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 00 phút, ngày 20/11/2019, KVT điều khiển xe ô tô loại 05 chỗ nhãn hiệu Toyota Altis, biển kiểm soát 30A- 037.81 chở anh ĐCL ngồi trên ghế phụ, đi trên đường Hồ Chí Minh, hướng Xuân Mai - Sơn Tây để đến cửa hàng bán phụ tùng ô tô Tùng Lan tại số nhà 27, tổ 1, khu Tân Xuân, thị trấn Xuân Mai, huyện Chương Mỹ mua phụ tùng ô tô. Khi đến gần km 419 + 879 đường Hồ Chí Minh, thuộc địa phận khu Tân Xuân, thị trấn Xuân Mai, huyện Chương Mỹ, do KVT không nhớ chính xác vị trí cửa hàng phụ tùng ô tô Tùng Lan, nên KVT vừa điều khiển xe vừa đánh mắt về bên phải quan sát tìm cửa hàng trên. Đang đi thì KVT phát hiện cửa hàng Tùng Lan, nên KVT điều khiển xe chuyển hướng rẽ phải vào trước cửa hàng, nhưng trước khi rẽ KVT không bật đèn xi nhan báo hiệu chuyển hướng. Đúng lúc này, cháu HKS (sinh ngày 03/7/2004 – 15 tuổi 4 tháng 17 ngày) điều khiển xe máy biển kiểm soát 29AA-660.01 dung tích xi lanh: 49,5 cm³, chở phía sau là cháu NĐT2, sinh năm 2004 cả hai đều không đội mũ bảo hiểm, đi phía sau cùng chiều, đang tăng tốc để vượt bên phải xe ô tô KVT đang điều khiển. Do KVT điều khiển xe chuyển hướng rẽ phải mà không bật đèn xi nhan, nên cháu HKS điều khiển xe không biết, không kịp xử lý dẫn đến sườn bên trái xe máy biển kiểm soát 29AA-660.01 do cháu HKS điều khiển đã va chạm mạnh với sườn xe bên phải ô tô biển kiểm soát 30A-037.81 do KVT điều khiển. Sau khi xảy ra va chạm, KVT đạp phanh cho xe dừng lại, còn xe máy theo quán tính lao thẳng về phía trước đổ nghiêng bên phải trên vỉa hè đường Hồ Chí Minh hướng Xuân Mai đi Sơn Tây. Hai cháu HKS và NĐT2 ngã xuống vỉa hè. Thấy vậy KVT lùi xe xuống lòng đường và cùng anh L gọi xe chở các nạn nhân đi cấp cứu. Đến 14 giờ 45 phút cùng ngày, KVT đến Công an huyện Chương Mỹ đầu thú và khai nhận hành vi của bản thân.

Hậu quả:

Cháu HKS tử vong trên đường đi cấp cứu.

Cháu NĐT2 bị thương nặng, được đưa đến Bệnh viện Quân Y 103 cấp cứu, đến 15 giờ 45 phút cùng ngày thì tử vong.

Xe mô tô biển kiểm soát 29AA-660.01 nhãn hiệu DETECH và xe ô tô biển kiểm soát 30A- 037.81 nhãn hiệu TOYOTA ALTIS bị hư hỏng.

Bản giám định pháp y số 383/PC09-PY ngày 13/01/2020 của Phòng Kỹ thuật Hình sự - Công an Thành phố Hà Nội kết luận nguyên nhân tử vong của cháu HKS: Là do chấn thương sọ não nặng. Thương tích vùng đầu nạn nhân do va chạm với vật tày cứng gây nên. Phù hợp với việc sau khi va chạm với xe ô tô, HKS bị văng về phía trước, vùng thái dương phải va chạm mạnh với đế bê tông của cột đèn đường, dẫn đến chấn thương sọ não nặng và tử vong.

Bản giám định pháp y số 7922/PC09-PY ngày 18/12/2019 của Phòng Kỹ thuật Hình sự - Công an Thành phố Hà Nội kết luận nguyên nhân chết của NĐT2: Là do đa chấn thương. Thương tích trên cơ thể nạn nhân do va chạm với vật tày cứng gây nên. Phù hợp với việc sườn bên phải xe ô tô va chạm với chân trái và sườn trái của NĐT2 làm NĐT2 bị gãy 1/3 dưới xương đùi trái và xương sườn 2, 4 bên trái. Sau va chạm mạnh từ phía bên trái, NĐT2 bị văng về phía trước ngã đập bên phải xuống đường, làm gãy xương sườn 2, 3, 4, 5, 6 bên phải và dập vỡ gan, thùy phải dẫn đến đa chấn thương và tử vong.

Bản kết luận định giá tài sản số 04/KL-HĐĐG ngày 07/02/2020, của Hội đồng định giá tài sản trong Tố tụng Hình sự huyện Chương Mỹ kết luận:

+ Xe mô tô biển kiểm soát 29AA-660.01 bị hư hỏng, cần thay thế, sửa chữa trị giá: 4.520.000 đồng (Bốn triệu năm trăm hai mươi nghìn đồng).

+ Xe ô tô biển kiểm soát 30A- 037.81 bị hư hỏng, cần thay thế sửa chữa trị giá: 13.400.000 đồng (mười ba triệu bốn trăm nghìn đồng).

Tổng thiệt hại về phương tiện là: 17.920.000 đồng.

Tại biên bản khám nghiệm hiện trường hồi 12 giờ 35 phút ngày 20/11/2019 do Công an huyện Chương Mỹ lập xác định:

Hiện trường không còn nguyên vẹn, một phần do quá trình lưu thông của các phương tiện đi trên đường.

Đoạn đường xảy ra va chạm: Đoạn đường thẳng, rải nhựa Apphan, mặt đường rộng 12m20, bên phải đường Hồ Chí Minh theo hướng Xuân Mai đi Sơn Tây, đoạn đường thuộc khu vực đông dân cư, đường hai chiều, có vạch nét đứt màu vàng trên đường. Các số đo trên sơ đồ hiện trường được đo vào mép đường bên phải đường Hồ Chí Minh hướng Xuân Mai đi Sơn Tây.

Lấy cột Km H9/419 ở bên phải lề đường hướng Sơn Tây đi Xuân Mai làm điểm mốc. Lấy mép đường bên phải hướng Sơn Tây đi Xuân Mai làm chuẩn, tất cả các vị trí được xác định trong biên bản được đo vào mép đường này.

Về phương tiện.

- Xe ô tô biển kiểm soát 30A-037.81 (Ký hiệu số 02) đỗ tự nhiên trên mặt đường, đầu xe quay hướng Sơn Tây. Đo từ tâm trục bánh sau bên trái xe ô tô đến mép đường là 10m90, trục bánh trước bên phải cách mép đường 11m. Đo từ tâm trục bánh sau bên phải xe ô tô đến mép đường là 6m40, đo vuông góc đến tâm trục bánh sau xe mô tô là 34m80.

- Xe mô tô biển kiểm soát 29AA-660.01 (Ký hiệu số 09) nằm đổ nghiêng bên phải, đầu quay hướng ra tìm đường, đuôi xe quay hướng về số nhà 23, tổ 1, khu Tân

Xuân, thị trấn Xuân Mai, huyện Chương Mỹ. Đo từ tâm trục bánh trước xe mô tô đến mép đường là 17m70, cách trục bánh trước bên trái xe ô tô là 7m60. Trục bánh sau cách mép đường là 18m30.

Về dấu vết:

- Vết trượt sát (màu đen) trên mặt đường kích thước 2m80 x 17cm hướng Xuân Mai đi Sơn Tây, đầu vết cách mép đường 11m30, cách cột Km H9+419 là 21m, cuối vết cách mép đường 12m60 (*đánh số 01 trên sơ đồ hiện trường*) được xác định là vết phanh của ô tô biển kiểm soát 30A-037.81.

- Vết mài sát màu đen kích thước 3m90 x 03cm hướng Xuân Mai đi Sơn Tây, đầu vết cách mép đường 13m40, cuối vết cách mép đường 15m70 (*đánh số 3 trên sơ đồ hiện trường*), đoạn xác định là vết mài của lốp xe máy biển kiểm soát 29AA-660.01.

- Vết mài sát màu đen kích thước (80 x 17) cm hướng Xuân Mai đi Sơn Tây, đầu vết cách mép đường 13m70, cuối vết cách mép đường 13m90 (*đánh số 4 trên sơ đồ hiện trường*), được xác định là vết phanh của ô tô biển kiểm soát 30A-037.81.

- Vùng chất màu xám (nghi tổ chức cơ thể người) trên diện (27 x 16) cm, cách mép đường 14m20 (*đánh số 05 trên sơ đồ hiện trường*).

- Vết cà xước kích thước (2m40 x 01cm) hướng Xuân Mai đi Sơn Tây, đầu vết cách mép đường 15m80, cuối vết cách mép đường 17m70 (*đánh số 6 trên sơ đồ hiện trường*), được xác định là vết do xe máy biển kiểm soát 29AA-660.01 bị đổ trên mặt đường gây nên.

- Vùng chất màu nâu đỏ kích thước (2m x 60cm), tâm vùng cách mép đường 16m50 (*đánh số 7 trên sơ đồ hiện trường*), được xác định là vùng máu của nạn nhân.

- Vết cà xước kích thước (120 x 01) cm, hướng Xuân Mai đi Sơn Tây, đầu vết cách mép đường 17m60, cuối vết cách mép đường 17m70 (*đánh số 08 trên sơ đồ hiện trường*), được xác định là vết do xe máy biển kiểm soát 29AA-660.01 bị đổ trên mặt đường gây nên.

- Vùng mảnh nhựa vỡ trên diện (12m x 5m70), tâm vùng cách mép đường 17m (*đánh số 10 trên sơ đồ hiện trường*). Xác định là mảnh vỡ của xe máy và xe ô tô.

Kết quả khám nghiệm dấu vết các phương tiện:

Ngày 29/11/2019, Cơ quan Điều tra trung cầu Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an Thành phố Hà Nội, giám định xác định cơ chế hình thành dấu vết để lại trên hai phương tiện.

Tại bản kết luận giám định số 415/KL-PC09-Đ3 ngày 13/01/2020 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an Thành phố Hà Nội kết luận:

Dấu vết trượt xước, lõm kim loại trên diện (82 x 1,5) cm tại mặt ngoài cánh cửa sau và cánh cửa trước bên phải xe ô tô biển kiểm soát 30A- 037.81, chiều hướng từ sau ra trước phù hợp với dấu vết trượt xước sơn trên diện (1,5 x 0,8) cm tại mặt ngoài đầu tay lái bên trái xe máy biển kiểm soát 29AA- 660.01, chiều hướng từ ngoài vào tâm.

Dấu vết trượt xước sơn và nhựa màu đen, bung gãy nhựa tại mặt ngoài bên phải xe ô tô biển kiểm soát 30A- 037.81 (*cánh cửa trước, ốp bậc lên xuống cánh cửa trước, tại xe, phía sau ốp chắn bùn trước*) trên diện (72 x 27) cm, chiều hướng từ sau ra trước phù hợp với dấu vết trượt xước, bám dính chất màu đen (dạng sơn và nhựa)

tại mặt ngoài càng trước bên trái và ốc bắt giữ trục trước bên trái xe máy biển kiểm soát 29AA- 660.01, chiều hướng từ trước ra sau.

Va chạm đầu tiên giữa hai phương tiện tại phần đầu dấu vết ở mặt ngoài cánh cửa sau bên phải xe ô tô biển kiểm soát 30A- 037.81 với phần đầu dấu vết ở mặt ngoài đầu tay lái bên trái xe máy biển kiểm soát 29AA- 660.01.

Ngày 13/03/2020, Cơ quan điều tra- Công an huyện Chương Mỹ đã trưng cầu giám định dữ liệu điện tử đối với đoạn video clip thu giữ để xác định tốc độ của xe máy biển kiểm soát 29AA-660.01 khi xảy ra va chạm với xe ô tô phía trước cùng chiều.

Tại bản kết luận giám định số 1698/C09-P6, ngày 26/03/2020 của Viện Khoa học Hình sự Bộ Công an kết luận: “*Vận tốc của xe mô tô biển kiểm soát 29AA-660.01 tại thời điểm từ 0:43,400 giây đến 0:44,600 giây trong tệp video gửi giám định (tương ứng với thời gian hiển thị trên màn hình từ 2019-11-20 11:17:43 đến 2019-11-20 11:17:44) là từ 77 km/h đến 82km/h*”.

*** Vật chứng vụ án:**

- Xe máy biển kiểm soát 29AA-660.01, màu sơn trắng, số khung: 3457915, số máy: 3457915. Chiếc xe trên là do anh HVT1 và vợ là TTH, mua tặng cho cháu HKS. Do cháu HKS đã tử vong nên anh HVT1 và chị TTH có đơn xin lại xe trên để sửa chữa và sử dụng.

- Xe ô tô biển kiểm soát 30A- 037.81, màu sơn đen, số khung: A7204145; số máy: 1ZZB025324. Chiếc xe trên thuộc sở hữu của Anh NTĐ1 (anh rể của KVT). Anh NTĐ1 cho KVT mượn xe để sử dụng, sau đó xảy ra va chạm giao thông, hiện Anh NTĐ1 là chủ sở hữu chiếc xe trên. Anh NTĐ1 có đơn xin lại xe trên để sửa chữa, sử dụng và không yêu cầu bồi thường.

Ngày 18/12/2019, Cơ quan điều tra quyết định xử lý vật chứng, trả lại xe mô tô và xe ô tô cho chủ sở hữu hợp pháp quản lý, sử dụng.

*** Về trách nhiệm dân sự:** Sau khi xảy ra vụ việc, ngày 01/12/2019, gia đình lái xe KVT đã tự nguyện thỏa thuận và bồi thường cho gia đình cháu HKS số tiền là 186.000.000 đồng, bồi thường cho gia đình cháu NĐT2 số tiền là 150.000.000 đồng. Đến nay, gia đình các nạn nhân trên không yêu cầu KVT bồi thường gì khác, đồng thời có đơn đề nghị các cơ quan pháp luật xem xét giảm nhẹ và miễn trách nhiệm hình sự cho KVT.

Cáo trạng số 57/CT-VKS ngày 28/04/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ truy tố KVT về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa,

+ Bị cáo KVT đã khai nhận diễn biến sự việc dẫn đến vụ va chạm giao thông như Cáo trạng đã nêu, bị cáo thừa nhận việc gây ra vụ va chạm giao thông là do bị cáo không bật đèn xi nhan khi chuyển hướng; bị cáo cho rằng việc xảy ra vụ va chạm giao thông dẫn đến hậu quả chết người một phần cũng là do lỗi của người bị hại là cháu HKS điều khiển xe với tốc độ quá cao nên đã không làm chủ được tốc độ và không xử lý kịp khi thấy xe ô tô do bị cáo điều khiển chuyển hướng và khi xảy ra va chạm thì cả cháu HKS và cháu NĐT2 đều không đội mũ bảo hiểm.

+ Đại diện gia đình người bị hại là ông HVT1 và ông NVD đều có đơn xin vắng mặt, đơn có nội dung giữ nguyên quan điểm như đã trình bày tại Cơ quan Điều

tra, đều đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và xin cho bị cáo được cải tạo tại địa phương để có điều kiện bù đắp lại khoản tiền đã bồi thường cho gia đình các nạn nhân.

+ Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ phân tích nguyên nhân gây ra vụ tai nạn giao thông phía người bị hại cũng có lỗi là do điều khiển xe khi chưa đủ độ tuổi theo quy định, điều khiển xe quá tốc độ cho phép, vượt bên phải xe cùng chiều, không đội mũ bảo hiểm khi tham gia giao thông. Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo KVT phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”. Đề nghị áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 260, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 54 và Điều 65 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt KVT từ **30** đến **36** tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ **54** đến **60** tháng. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. *Về trách nhiệm dân sự*: Do giữa bị cáo và gia đình người bị hại đã thỏa thuận được mức bồi thường và đã bồi thường xong và Anh NTĐ1 là chủ xe ô tô không yêu cầu bị cáo phải bồi thường nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét. *Về xử lý vật chứng*: Đề nghị trả lại bị cáo 01 giấy phép lái xe đã thu giữ có trong hồ sơ vụ án. *Về án phí*: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng:

[1.1]. Về quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, của cơ quan truy tố, về hành vi tố tụng của Điều tra viên, của Kiểm sát viên: Đã tuân thủ đúng và đầy đủ các quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự về: Khởi tố vụ án, khởi tố bị can, phê chuẩn quyết định khởi tố bị can, áp dụng biện pháp tạm giữ, tạm giam, thay đổi biện pháp ngăn chặn bằng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, các biện pháp điều tra như lấy lời khai bị can, lấy lời khai người làm chứng, thu giữ vật chứng, trưng cầu giám định, giao nhận các văn bản tố tụng cho bị can. Các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án được thu thập đầy đủ, đúng trình tự theo quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Điều tra viên, Kiểm sát viên không mớm cung, ép cung, bức cung, dùng nhục hình đối với bị can. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và đại diện gia đình người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

2]. Về nội dung:

[2.1]. Tại phiên tòa, bị cáo KVT đã khai nhận toàn bộ hành vi đã thực hiện như nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai trong quá trình điều tra, lời khai của đại diện gia đình người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, lời khai của người làm chứng, tang vật thu giữ; phù hợp với sơ đồ và biên bản khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn; biên bản khám nghiệm phương tiện, kết luận giám định cơ chế hình thành dấu vết trên phương tiện và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. ***Do đó có đủ cơ sở để kết luận:***

Khoảng 11 giờ 10 phút, ngày 20/11/2019, tại Km 419 + 879 đường Hồ Chí Minh, thuộc địa phận khu Tân Xuân, thị trấn Xuân Mai, huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội, KVT có hành vi điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 30A- 037.81 chuyển hướng rẽ phải vào cửa hàng bán phụ tùng ô tô Tùng Lan theo chiều đi mà không bật xi nhan báo hiệu, không chú ý quan sát, nên xe ô tô do KVT điều khiển đã va chạm với xe mô tô biển kiểm soát 29AA-660.01 do cháu HKS, sinh ngày 03/7/2004 điều khiển đi phía sau, bên phải chờ theo sau là cháu NĐT2, sinh năm 2004. Hậu quả, làm cháu HKS và cháu NĐT2 tử vong, xe mô tô của cháu HKS và xe ô tô hư hỏng. Tổng giá trị thiệt hại tài sản là 17.920.000 đồng (*mười bảy triệu chín trăm hai mươi nghìn đồng*).

Hành vi điều khiển xe ô tô chuyển hướng rẽ phải nhưng không bật đèn xi nhan, không chú ý quan sát, không đảm bảo an toàn đã vi phạm khoản 1 Điều 15 Luật Giao thông đường bộ quy định về chuyển hướng xe là nguyên nhân dẫn đến vụ va chạm giao thông gây hậu quả làm chết 02 người, gây thiệt hại về tài sản 17.920.000 đồng của KVT đã phạm tội: “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” với tình tiết tăng nặng định khung “*Làm chết 02 người*” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự. Do vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chương Mỹ truy tố bị cáo KVT về tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*” theo điểm đ khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét thấy, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm an toàn công cộng, vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ, trực tiếp xâm phạm đến sự hoạt động bình thường của các phương tiện giao thông đường bộ, gây hậu quả thiệt hại nghiêm trọng về tính mạng và tài sản của người khác, nhất là trong giai đoạn hiện nay, tình hình tai nạn giao thông do người điều khiển phương tiện giao thông không tuân thủ các quy định của Luật Giao thông đường bộ ngày càng có chiều hướng gia tăng. Do vậy, cần phải có hình phạt tương xứng với tính chất, hành vi phạm tội của bị cáo để giáo dục, cải tạo bị cáo trở thành người tốt, đáp ứng yêu cầu đấu tranh phòng chống tội phạm cũng như phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử nhận thấy: Nguyên nhân xảy ra vụ va chạm giao thông, người bị hại là cháu HKS là người điều khiển xe mô tô cũng có lỗi là cháu HKS điều khiển xe khi chưa đủ 16 tuổi, chưa đủ độ tuổi điều khiển xe máy có dung tích xi-lanh 49,5cm³, không đội mũ bảo hiểm theo đúng quy định (Vi phạm điểm a, khoản 1, Điều 60 Luật giao thông đường bộ). Khi điều khiển xe đi phía sau cùng chiều xe ô tô do KVT điều khiển, Sơn tăng tốc để vượt phải (vượt trái quy định), vi phạm về tốc độ (vượt quá tốc độ cho phép từ 27km/h đến 32km/h), vì vậy, khi KVT điều khiển xe chuyển hướng Sơn không kịp xử lý dẫn đến va chạm giữa hai phương tiện đang tham gia giao thông. Hành vi của cháu HKS vi phạm khoản 1 Điều 60, khoản 4 Điều 14 và khoản 1 Điều 12 Luật Giao thông đường bộ. Hành vi của Sơn có dấu hiệu phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”. Đây là các tình tiết để Hội đồng xét xử xem xét khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[2.2] Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[2.3] Về tình tiết giảm nhẹ: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải; sau khi tai nạn xảy ra bị cáo đã tích cực gọi

xe đưa nạn nhân đi cấp cứu và đã đến cơ quan Công an đầu thú khai nhận toàn bộ sự việc; trong quá trình giải quyết hậu quả của vụ tai nạn, bị cáo đã tích cực bồi thường, khắc phục hậu quả; gia đình người bị hại đều có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo; bị cáo có ông ngoại là liệt sỹ và có bố là ông KVT5 tham gia kháng chiến chống Mỹ cứu nước được tặng thưởng Huân chương Chiến sỹ Giải phóng Hạng Nhất; người bị hại cũng có lỗi trong vụ tai nạn là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Xét bị cáo có nhân thân tốt, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng nên không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà áp dụng Điều 65 Bộ luật Hình sự cho bị cáo được cải tạo tại địa phương cũng đủ giáo dục bị cáo trở thành người tốt nhằm thể hiện sự khoan hồng của pháp luật.

Đối với cháu HKS: Thời điểm xảy ra vụ án, S chưa đủ 16 tuổi, chưa đủ độ tuổi điều khiển xe máy có dung tích xi-lanh 49,5cm³, không đội mũ bảo hiểm theo đúng quy định (Vi phạm điểm a, khoản 1, Điều 60 Luật Giao thông đường bộ). Khi điều khiển xe đi phía sau cùng chiều xe ô tô do KVT điều khiển, S tăng tốc để vượt phải (vượt trái quy định), vi phạm về tốc độ (vượt quá tốc độ cho phép từ 27km/h đến 32km/h), vì vậy, khi KVT điều khiển xe chuyển hướng S không kịp xử lý dẫn đến va chạm gây tai nạn làm 02 người chết. Hành vi của cháu HKS vi phạm khoản 1 Điều 60, khoản 4 Điều 14 và khoản 1 Điều 12 Luật Giao thông đường bộ, có dấu hiệu phạm tội: “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”. Tuy nhiên, do cháu HKS tử vong nên Cơ quan Điều tra không đề cập xử lý là có căn cứ.

Đối với anh HVT1 và chị TTH (là bố, mẹ đẻ của cháu HKS): Anh HVT1 và chị TTH là người mua xe máy biển kiểm soát 29AA- 660.01, đăng ký xe để tặng cho con trai, mục đích để khi S đủ tuổi sẽ cho S sử dụng chiếc xe máy trên làm phương tiện đi học. Do S chưa đủ tuổi nên anh HVT1 và chị TTH chưa giao xe trên cho S. Ngày 20/11/2019, cháu HKS tự ý lấy xe máy trên để đi mà anh HVT1 và chị TTH đều không biết. Do đó, anh HVT1 và chị TTH không có lỗi trong vụ tai nạn giao thông này, nên Cơ quan Điều tra không đề cập xử lý là có căn cứ.

Đối với Anh NTĐ1: Anh NTĐ1 là chủ sở hữu xe ô tô biển kiểm soát 30A-037.81, cho KVT (em vợ) mượn xe đi và gây tai nạn. Tuy nhiên, do KVT có giấy phép lái xe đúng quy định. Do vậy, Anh NTĐ1 không có lỗi gì trong vụ tai nạn giao thông nên Cơ quan Điều tra không đề cập xử lý là có căn cứ.

Đối với cháu NĐT2: Cháu NĐT2 là người ngồi sau xe do cháu HKS điều khiển, không có lỗi trong vụ tai nạn giao thông. Về lỗi vi phạm không đội mũ bảo hiểm, do KVT đã tử vong nên Cơ quan Điều tra không đề cập xử lý là có căn cứ.

Đối với cháu NAD2 (sinh năm 2003 trú tại thôn T, xã T, huyện Chương Mỹ) chở sau cháu HA, sinh năm 2004 và cháu NMT4, sinh năm 2003 cùng trú tại thôn B, xã Hoà Thạch, huyện Quốc Oai, Thành phố Hà Nội (*là bạn đi cùng cháu HKS và cháu NĐT2*). Khi điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 33M6- 6448 cháu D2 không có giấy phép lái xe, không đội mũ bảo hiểm chở quá số người quy định. Do lỗi trên của cháu D2 chỉ vi phạm hành chính nên Công an huyện Chương Mỹ đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với cháu NAD2 theo quy định pháp luật là có căn cứ.

[3]. Về trách nhiệm dân sự: Sau khi xảy ra tai nạn giao thông, ngày 01/12/2019, gia đình lái xe KVT đã tự nguyện thỏa thuận và bồi thường cho gia đình cháu HKS 186.000.000 đồng, bồi thường cho gia đình cháu NĐT2 150.000.000 đồng. Đến nay,

gia đình các nạn nhân trên không yêu cầu KVT bồi thường thêm khoản tiền nào khác, đồng thời đều có đơn đề nghị các cơ quan pháp luật xem xét giảm nhẹ và điều xin miễn trách nhiệm hình sự cho KVT; Anh NTĐ1 không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại về tài sản là chiếc xe ô tô bị hư hỏng nên Hội đồng xét xử không xem xét trách nhiệm bồi thường của bị cáo đối với gia đình người bị hại và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan.

[4]. Về xử lý vật chứng: Ngày 18/12/2019, Cơ quan Điều tra Công an huyện Chương Mỹ quyết định xử lý vật chứng, trả lại xe mô tô và xe ô tô trên cho chủ sở hữu hợp pháp quản lý, sử dụng là có căn cứ nên không xem xét.

Đối với Giấy phép lái xe hạng FC số 010106009159 cấp ngày 09/5/2017 mang tên KVT cần trả lại bị cáo KVT.

[5]. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo KVT phạm tội “*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*”.

2. Về Điều luật áp dụng và hình phạt: Áp dụng điểm đ khoản 2 điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự. Xử phạt KVT **36 (Ba mươi sáu)** tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách **05 (năm)** năm kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo KVT cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện Chương Mỹ, Thành phố Hà Nội giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo KVT có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục đối với bị cáo KVT trong thời gian thử thách. Trường hợp thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo KVT cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo KVT phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

3. Về trách nhiệm dân sự: Không xem xét.

4. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng Hình sự: Trả lại bị cáo KVT Giấy phép lái xe hạng FC số 010106009159 cấp ngày 09/5/2017 mang tên KVT (*Tòa án đã trả lại KVT*).

5. Về án phí: Bị cáo KVT phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

+ Bị cáo KVT có quyền kháng cáo trong thời hạn **15** ngày kể từ ngày tuyên án.
+ Đại diện gia đình người bị hại là ông HVT1, bà TTH, ông NVD, bà ĐTC và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là Anh NTĐ1 có quyền kháng cáo trong thời hạn **15** ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ tại nơi cư trú.

Nơi nhân:

- TAND TP Hà Nội.;
- VKSND huyện Chương Mỹ;
- Công an huyện Chương Mỹ;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

- Chi cục THA dân sự huyện Chương Mỹ;
- Bị cáo; gia đình người bị hại; người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan;
- Lưu HS.

Nguyễn Hoàng Long